TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Đức Tùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Hoàng Văn Bốn.

2. Ông Nguyễn Duy Sự.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang và Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ L số 47/2023/TLST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ma Thiên L** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/3/1967, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/10;

- Họ và tên cha: Ma Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Đinh Thị N, sinh năm 1939; Anh chị, em ruột: Có 05 người bị cáo là thứ ba;

- Họ và tên vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1971; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2006;

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/10/2022).

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐ-XPHC ngày 24/02/2023 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 11/HSST ngày 29/3/1997 của Toàn án nhân dân huyện Hàm Yên, xử phạt 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 61/HSST ngày 18/8/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân".

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28 ngày 16/4/2002 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 205/QĐ-XPHC ngày 07/8/2008 của Công an huyện Hàm Yên xử phạt 350.000 đồng về hành vi "Vi phạm quản L nhà nước về an ninh - trật tự".

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 13/8/2008 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2014/HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 609/QĐ-XPHC ngày 24/8/2020 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 2.300.000 đồng về hành vi "Cất giấu trong người các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác".

+ Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn số 05/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của Chủ tịch UBND thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 15/01/2021 đến ngày 15/7/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/02/1966, tại huyện B, tỉnh Hà Giang;

- Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10;

- Họ và tên cha: Nguyễn Tiến A (đã chết); Họ và tên mẹ: Đào Thị P, sinh năm 1939; Anh chị, em ruột: Có 09 người bị cáo là thứ tư;

- Họ và tên vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1975; Con: Có 03 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2010;

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2021).

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 219/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2019 của Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T: Bà Nguyễn Kim Tuyến – Trợ giúp viên pháp L của Trung tâm trợ giúp pháp L nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt*

+ Người làm chứng.

1. Anh Nông Anh L, sinh năm 1996,

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1971,

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh L, anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết từ trước, khoảng cuối tháng 3/2023, Ma Thiên L sinh năm 1967, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-6131 (xe của Hoàng Thị H, trú cùng tổ dân phố) đi từ nhà đến nhà Nguyễn Xuân T sinh năm 1966, trú tại thôn N, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi, L đi lên nhà sàn của T, tại gian giữa L hỏi mua và đưa 2.000.000 đồng cho T để mua ma túy, loại Heroine, T đồng ý và bảo L ngồi đợi ở nhà rồi T đi ra ngoài. Khoảng 15 phút sau, T quay về nhà và đưa cho L 01 gói được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ và số nhiều màu dạng giấy lịch, bên trong là ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, L đi về nhà chia thành 15 gói nhỏ đều gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, sau đó sử dụng dần hết 13 gói bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể và 02 lần bán cho người khác, cụ thể:

Lần 01: Hồi 07 giờ 47 phút ngày 01/4/2023, khi L đang ở nhà thì có Nông Anh L sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang gọi điện thoại từ số 0987917196 đến số điện thoại 0867240367 của L để hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn L đến nhà lấy ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, L đến nhà L và đứng phía ngoài cửa sắt đưa cho L 200.000 đồng, L đứng bên trong cửa sắt đưa lại cho L 01 gói ma túy, loại Heroine gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. Mua được ma túy, L đi về nhà và sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Lần 02: Hồi 10 giờ 27 phút ngày 02/4/2023, L đang ở nhà thì Nguyễn Đăng Q sinh năm 1971, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H gọi điện thoại từ số 0963279758 đến số điện thoại 0867240367 của L hỏi mua ma túy, L đồng ý và hẹn Q

đến nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Q đến nhà thấy L đang đứng trong nhà nên đến hỏi và mua được 01 gói ma túy, loại Heroine, được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, Q đi về nhà và sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Đăng Q hồi 09 giờ 30 phút và Nông Anh L hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày 04/4/2023. Kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể L và Q.

Do thấy việc bán ma túy có lời nên L tiếp tục nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán. Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 03/4/2023, L gọi từ số điện thoại 0867240367 của L đến số điện thoại 0382856026 của Nguyễn Xuân T để hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn L đến nhà. Sau khi gọi điện, L điều khiển xe mô tô biển số 22Y1-6131 đến Km43 Quốc lộ 2, đường Tuyên Quang đi Hà Giang, thuộc tổ dân phố Bắc Mục, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên thì gặp Nguyễn Trung T sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H (là người quen của L) đang đi bộ trên đường nên L rủ T đi cùng, T đồng ý (T không biết L đi mua ma túy). Khi đến Km 71 Quốc Lộ 2, đường Tuyên Quang đi Hà Giang thì L dừng xe lại và gọi điện cho T, T hẹn gặp L tại đường bê tông dẫn vào thôn Ngòi Cò, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. L vào trước đứng đợi, T đi đến vị trí giấu ma túy trước cổng lấy gói ma túy, sau đó đi xe mô tô đến đứng cách L khoảng 5-6m, L xuống xe đi đến chỗ T, T đứng đợi. Gặp T, L hỏi *"bán cho anh năm phân thuốc"*, hiểu ý L hỏi mua ma túy, loại Heroine, T đồng ý, L đưa cho T 3.000.000 đồng, T cầm tiền và bảo L đi hướng vào thôn Ngòi Cò đợi, sau đó điều khiển xe hướng ra Quốc lộ 2, đi được một đoạn thì T dừng lại đếm tiền, thấy đủ 3.000.000 đồng nên T quay lại đưa cho L 01 gói được gói bằng giấy màu trắng có in chữ và số nhiều màu, dạng giấy lịch và nói *"chỗ này hơi mát nên trả lại anh một trăm"*, nhưng L không lấy (lúc này khoảng 12 giờ cùng ngày). L cầm gói ma túy giấu vào túi quần bên trái, phía trước đang mặc đi đến chỗ T đang đợi và bảo T chở đi về nhà. Khi đến vị trí đón T trước đó, T xuống xe và đi về nhà, L điều khiển xe mô tô để về. Hồi 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường bê tông hướng về nhà thuộc tổ dân phố Tân Trung, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên thì gặp tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Hàm Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ma Thiên L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra L khai nhận mua về với mục đích để bán kiếm lời.

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 03/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Xuân

T, thu giữ 01 điện thoại di động; số tiền 2.690.000 đồng và giữ người trong T hợp khẩn cấp đối với T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Ma Thiên L cuối tháng 3/2023 và ngày 03/4/2023, Nguyễn Xuân T khai: Khoảng cuối tháng 3/2023, khi L đến nhà của T để mua ma túy, sau khi nhận 2.000.000 đồng từ L, T đi đến nhà của Phạm Văn T sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố Q, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Tại nhà T, T gặp và hỏi mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroine, T đồng ý bán và đưa lại cho T 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có in chữ và số nhiều màu dạng giấy lịch. Sau khi mua được ma túy, T quay về nhà và đưa cho L gói ma túy vừa mua được của T.

Đối với số ma túy bán cho L ngày 03/4/2023, T khai: Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2023, do thấy thèm sử dụng ma túy nên T đến nhà Phạm Văn T hỏi mua ma túy, nhưng khi đến trước cửa nhà của T thì T nhặt được 01 gói ma túy được gói bằng túi nilon ở dưới đất trước cửa nhà của T và giấu vào túi quần đang mặc rồi đi vào nhà T hỏi mua 350.000 đồng ma túy, T cầm tiền sau đó tìm ma túy trên người để đưa cho T nhưng không thấy nên hẹn đến chiều quay lại lấy. T cầm gói ma túy nhặt được đem về nhà giấu ở dưới đất khu vực cổng nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T đi sang nhà T để lấy ma túy thì T nói đã nhìn thấy T nhặt ma túy trước cửa nhà, sau đó T chửi và đuổi T về. Từ ngày 30/3/2023 đến 03/4/2023, mỗi ngày T lấy một ít ma túy nhặt được ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Ngày 03/4/2023, khi L đến nhà hỏi mua, T đã bán toàn bộ số ma túy còn lại cho L.

Quá trình điều tra, Phạm Văn T không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Xuân T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tiến hành các biện pháp điều tra, nhưng ngoài lời khai duy nhất của Nguyễn Xuân T không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Phạm Văn T là người bán ma túy cho T.

Tại Kết luận giám định số 539/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với gói ma túy thu giữ của Ma Thiên L, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,983g *(Không phẩy chín tám ba gam)*.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSHY, ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T về tội

"*Mua bán trái phép chất ma túy"* như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ma Thiên L từ 8 (tám) năm đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2023).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Đại diện viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số lượng ma túy trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - ĐỘI GIÁM ĐỊNH. Tang vật vụ Ma Thiên L giám định ngày 04/4/2023"*, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là số ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của Ma Thiên L, sinh năm 1967",* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Ma Thiên L cùng các thành phần tham gia.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966",* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Xuân T cùng các thành phần tham gia.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 2.690.000đ *(Hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* là tiền do bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội mà có.

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân T số tiền là 2.310.000đ *(Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị trách nhiệm chịu án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ma Thiên L; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Xuân T do bị cáo là người khuyết tật và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T: Bà Nguyễn Kim Tuyến nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm; Về hình phạt bà Tuyến đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo là người khuyết tật nặng; Bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo (bệnh ung thư); Bị cáo có anh trai ruột là ông Nguyễn Mạnh Toàn thương binh hạng 3/4; Bị cáo có trình độ văn hóa thấp. Bà Tuyến đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án thấp nhất dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Vật chứng thu giữ; Biên bản kiểm tra điện thoại; Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận:

- Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2023 (không xác định được thời gian cụ thể) đến ngày 03/4/2023, bị cáo Nguyễn Xuân T đã có hành vi 02 lần bán ma túy cho bị cáo Ma Thiên L, cụ thể:

Lần 01: Khoảng cuối tháng 3/2023, tại thôn Ngòi Cò, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Bị cáo Nguyễn Xuân T đã bán cho bị cáo Ma Thiên L 01 gói ma tuý, loại loại Heroine với giá 2.000.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 12 giờ ngày 03/4/2023 tại thôn Ngòi Cò, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Bị cáo Nguyễn Xuân T đã bán cho bị cáo Ma Thiên L 0,983g *(Không phẩy chín tám ba gam)* ma túy, loại Heroine với giá 3.000.000 đồng.

- Trong các ngày 01/4/2023 và ngày 02/4/2023, tại nhà ở thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Ma Thiên L đã có hành vi 02 lần bán ma túy, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/4/2023, bị cáo Ma Thiên L đã có hành vi bán cho Nông Anh L sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 11 giờ ngày 02/4/2023, bị cáo Ma Thiên L đã có hành vi bán cho Nguyễn Đăng Q sinh năm 1971, trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, hồi 13 giờ 10 phút ngày 03/4/2023, tại tổ dân phố Tân Trung, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Ma Thiên L đã có hành vi tàng trữ 0,983g *(không phẩy chín tám ba gam)* ma túy, loại Heroine với mục đích để bán kiếm lời.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản L sử dụng các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là thuộc T hợp phạm tội rất nghiêm trọng, gây dư luận xấu trong xã hội. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo như sau:

Bị cáo Ma Thiên L là người trực tiếp 02 lần mua ma túy của bị cáo Nguyễn Xuân T, sau đó mang về sử dụng và mang đi bán cho 02 người để kiếm lời. Bị cáo có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐ-XPHC ngày 24/02/2023 của Công an huyện Hàm Yên, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Về nhân thân bị cáo đã bị đưa ra xét xử 03 lần về các tội: Gây rối trật tự công cộng, Cướp tài sản của công dân, Mua bán trái phép chất ma túy và 04 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: Đánh bạc, Vi phạm quản lý nhà nước về an ninh trật tự, Cất giấu trong người các loại công cụ phương tiện khác thường dùng trong lao động sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác.

Bị cáo Nguyễn Xuân T là người trực tiếp bán ma túy cho bị cáo Ma Thiên L 02 lần, thu lời bất chính 5.000.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Về nhân thân 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, chỉ vì mục đích vụ lợi mà các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù các chất ma túy đã bị nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Xuân T là người khuyết tật nặng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Ma Thiên L có mẹ đẻ là bà Đinh Thị N được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến kháng Nhì và bị cáo Nguyễn Xuân T mắc bệnh hiểm nghèo (bệnh ung thư), có anh trai ruột là ông Nguyễn Mạnh T thương binh hạng 3/4 nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo với mức án khởi điểm trong khung đề nghị như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên toà là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

- Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T: Bà Nguyễn Kim Tuyến đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án thấp nhất dưới khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân T có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng bị cáo lại có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS nên không có căn cứ để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức án thấp nhất dưới khung hình phạt. Do đó đề nghị của người bào chữa không được chấp nhận; Còn các đề nghị khác về hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản, không có công việc hay chức vụ, nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ:

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - ĐỘI GIÁM ĐỊNH. Tang vật vụ Ma Thiên L giám định ngày 04/4/2023"* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là số ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "*BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của: Ma Thiên L, sinh năm 1967*" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Ma Thiên L cùng các thành phần tham gia.

+ 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ "*BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966"* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Xuân T cùng các thành phần tham gia.

+ Số tiền 2.690.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T; Số tiền 2.310.000 đồng hiện bị cáo Nguyễn Xuân T chưa giao nộp.

Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo Ma Thiên L còn lại sau giám định, đây là vật chứng của vụ án và bị cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Ma Thiên L. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo L dùng để giao dịch mua bán ma túy và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo T dùng để giao dịch mua bán ma túy và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 2.690.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Xuân T. Đây là số tiền do bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 2.310.000 đồng hiện bị cáo Nguyễn Xuân T chưa giao nộp. Đây là số tiền do bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Ma Thiên L và Nông Anh L. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên HĐXX không xem xét.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Xuân T và Nguyễn Đăng Q. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo nên HĐXX không xem xét.

- Đối với Phạm Văn T, quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Xuân T khai mua ma túy của T nhưng T không thừa nhận, ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được hành vi của T nên không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Đối với Hoàng Thị H, khi bị cáo Ma Thiên L lấy xe mô tô đi mua ma túy, chị H không biết nên không xem xét xử lý nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Ma Thiên L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Bị cáo Nguyễn Xuân T được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là người bị khuyết tật nặng.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Ma Thiên L và Nguyễn Xuân T, phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ma Thiên L **8 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 03/4/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T **7 (Bảy)** năm **6 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 03/4/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số lượng ma túy trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - ĐỘI GIÁM ĐỊNH. Tang vật vụ Ma Thiên L giám định ngày 04/4/2023"*, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là số ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của Ma Thiên L, sinh năm 1967",* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Ma Thiên L cùng các thành phần tham gia.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"BỘ CÔNG AN - CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Điện thoại thu giữ của Nguyễn Xuân T, sinh năm 1966",* mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Xuân T cùng các thành phần tham gia.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 20/9/2023).

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 2.690.000đ *(Hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)* là tiền do bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội mà có.

(Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 21 tháng 9 năm 2023).

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Xuân T số tiền là 2.310.000đ *(Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng)* sung vào ngân sách nhà nước.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Ma Thiên L phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo được miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm trên do là người bị khuyết tật nặng.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

"*T hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng*

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng